

UBND TỈNH QUẢNG NGÃI
SỞ XÂY DỰNG

Số: /SXD-CL&VL
Về việc triển khai thực hiện
Thông tư số 04/2023/TT-BXD
của Bộ trưởng Bộ Xây dựng

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Quảng Ngãi, ngày tháng 12 năm 2023

Kính gửi:

- Các Sở, ban ngành tỉnh;
- Cục Quản lý thị trường tỉnh Quảng Ngãi;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Các tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh vật liệu xây dựng; khai thác, chế biến khoáng sản làm VLXD trên địa bàn tỉnh.

Ngày 30/6/2023, Bộ trưởng Bộ Xây dựng đã ban hành Thông tư số 04/2023/TT-BXD về việc ban hành Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về sản phẩm, hàng hóa vật liệu xây dựng mã số Quy chuẩn QCVN 16:2023/BXD (**có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/01/2024**) thay thế Thông tư số 19/2019/TT-BXD ngày 31/12/2019 ban hành Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về sản phẩm hàng hóa vật liệu xây dựng, mã số QCVN 16:2019/BXD. Trong đó, danh mục sản phẩm, hàng hóa vật liệu xây dựng phải được công bố phù hợp quy chuẩn QCVN 16:2023/BXD chi tiết tại Phụ lục kèm theo Công văn này.

Sở Xây dựng triển khai đến các đơn vị, địa phương và cá nhân liên quan được biết, thực hiện, trường hợp có vướng mắc đề nghị các tổ chức, cá nhân phản ánh về Sở Xây dựng để được hướng dẫn thực hiện./.

Nội dung Thông tư số 04/2023/TT-BXD ngày 30/6/2023 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng được đăng tải tại cổng thông tin thành phần của Sở Xây dựng tại địa chỉ <https://sxd.quangngai.gov.vn>

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBND tỉnh (báo cáo);
- GD, PGD (N.H.Hồng);
- Cổng thông tin TP Sở Xây dựng;
- Lưu: VT, CL&VL_(G).

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Nguyễn Hữu Hồng

PHỤ LỤC
DANH MỤC SẢN PHẨM, HÀNG HÓA VẬT LIỆU XÂY DỰNG
PHẢI ĐƯỢC CÔNG BỐ PHÙ HỢP QUY CHUẨN QCVN 16:2023/BXD

*(Ban hành kèm theo văn bản số /SXD-CL&VL ngày /12/2023 của
Sở Xây dựng)*

STT	Tên sản phẩm, hàng hóa VLXD
I	Xi măng, phụ gia cho xi măng và bê tông
1	Xi măng pooc lăng
2	Xi măng pooc lăng hỗn hợp bền sun phát
3	Xi măng pooc lăng hỗn hợp
4	Xi hạt lò cao dùng cho việc sản xuất xi măng
5	Xi hạt lò cao nghiền mịn để cho bê tông và vữa
6	Phụ gia hoạt tính tro bay dùng cho bê tông, vữa xây và xi măng
II	Cốt liệu xây dựng
1	Cát nghiền cho bê tông và vữa
2	Cát tự nhiên dùng cho bê tông và vữa
III	Vật liệu ốp lát:
1	Đá ốp lát tự nhiên
2	Đá ốp lát nhân tạo với cơ sở là chất kết dính hữu cơ
3	Gạch gốm ốp lát
4	Gạch bê tông tự chèn
IV	Vật liệu xây:
1	Gạch đất sét nung
2	Gạch bê tông
3	Sản phẩm bê tông khí chưng áp
4	Tấm tường
V	Vật liệu lọc:
1	Tấm sóng amiăng xi măng
2	Ngói lọc: ngói đất sét nung, ngói gốm tráng men và ngói bê tông
VI	Thiết bị vệ sinh:
1	Chậu rửa
2	Bồn tiêu nam treo tường
3	Bồn tiêu nữ
4	Bệ xí bệt
VII	Kính xây dựng có:
1	Kính nổi
2	Kính phẳng tôi nhiệt

3	Kính màu hấp thụ nhiệt
4	Kính phủ phản quang
5	Kính phủ bức xạ thấp
6	Kính dán nhiều lớp và kính dán an toàn nhiều lớp
7	Kính hộp gắn kín cách nhiệt
VIII	Vật liệu trang trí và hoàn thiện
1	Vật liệu dán tường dạng cuộn Giấy dán tường hoàn thiện, vật liệu dán tường vinyl và vật liệu dán tường bằng chất dẻo
2	Sơn tường dạng nhũ tương
3	Tấm thạch cao và Panel thạch cao có sợi gia cường
4	Ván gỗ nhân tạo
IX	Các sản phẩm ống cấp thoát nước
1	Ống và phụ tùng (phụ kiện ghép nối) bằng PVC dùng cho hệ thống cấp nước, thoát nước trong điều kiện có áp suất
2	Ống và phụ tùng (phụ kiện ghép nối) bằng PE dùng cho hệ thống cấp nước, thoát nước trong điều kiện có áp suất
3	Ống và phụ tùng (phụ kiện ghép nối) bằng PP dùng cho hệ thống cấp nước thoát nước trong điều kiện có áp suất
4	Ống và phụ tùng (phụ kiện ghép nối) bằng nhựa nhiệt rắn gia cường bằng sợi thủy tinh (GRP) trên cơ sở nhựa polyeste không no (UP)
5	Ống và phụ tùng (phụ kiện ghép nối) bằng gang dẻo dùng cho các công trình dẫn nước
X	Các sản phẩm, hàng hóa vật liệu xây dựng khác
1	Amiăng crizôtin để sản xuất tấm sóng amiăng xi măng
2	Hệ thống thang cáp và máng cáp bằng sắt hoặc thép sử dụng trong lắp đặt điện của công trình
3	Ống và phụ tùng (phụ kiện ghép nối) dùng để bảo vệ và lắp đặt dây dẫn điện trong nhà